

PHỤ LỤC 01

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025 VỀ TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA XÃ ĐẮK RVE

Nguồn vốn: ngân sách trung ương

(Kèm theo Công văn số /UBND ngày /9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | Chủ đầu tư/dầu mồi giao kế hoạch | Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 về trước kéo dài sang năm 2026          |           |     |                                                     |           |     | Chênh lệch |                 |     | Ghi chú                                                                                                                                      |
|----|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------|-----|-----------------------------------------------------|-----------|-----|------------|-----------------|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                  | Số địa phương đề xuất điều chỉnh tại Công văn số 1977/UBND ngày 28/7/2026 |           |     | Số theo Quyết định 691 của UBND tỉnh ngày 25/8/2026 |           |     |            |                 |     |                                                                                                                                              |
|    |                                  | Tổng vốn                                                                  | Trong đó: |     | Tổng vốn                                            | Trong đó: |     | Tổng vốn   | Đề nghị nộp trả |     |                                                                                                                                              |
|    |                                  |                                                                           | NSTW      | NST |                                                     | NSTW      | NST |            | NSTW            | NST |                                                                                                                                              |
|    | TỔNG CỘNG                        | 8.543,302                                                                 | 8.543,3   | -   | 7.844,2                                             | 7.844,2   | -   | 699,09     | 699,09          | -   |                                                                                                                                              |
|    | Xã Đắk Rve                       | 8.543,30                                                                  | 8.543,30  | -   | 7.844,21                                            | 7.844,21  | -   | 699,09     | 699,09          | -   |                                                                                                                                              |
| 1  | Dự án 1                          | 286,00                                                                    | 286,00    | -   | 286,00                                              | 286,00    | -   | -          | -               | -   |                                                                                                                                              |
| 2  | Dự án 3                          | 3.840,55                                                                  | 3.840,55  | -   | 3.141,55                                            | 3.141,55  | -   | 699,00     | 699,00          | -   |                                                                                                                                              |
| *  | Tiểu dự án 1                     | 3.781,00                                                                  | 3.781,00  | -   | 3.082,00                                            | 3.082,00  | -   | 699,00     | 699,00          | -   | Hết đối tượng thụ hưởng: Hỗ trợ gạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ |
| *  | Tiểu dự án 2                     | 59,55                                                                     | 59,55     | -   | 59,55                                               | 59,55     | -   | -          | -               | -   |                                                                                                                                              |
| 3  | Dự án 5                          | 4.255,88                                                                  | 4.255,88  |     | 4.255,88                                            | 4.255,88  |     | -          | -               |     |                                                                                                                                              |
| *  | Tiểu dự án 3                     | 4.255,88                                                                  | 4.255,88  | -   | 4.255,88                                            | 4.255,88  | -   | -          | -               | -   |                                                                                                                                              |
| 4  | Dự án 8                          | 0,09                                                                      | 0,09      |     | -                                                   | -         |     | 0,09       | 0,09            |     |                                                                                                                                              |
| 5  | Dự án 9                          | 16,44                                                                     | 16,44     | -   | 16,44                                               | 16,44     | -   | -          | -               | -   |                                                                                                                                              |
| *  | Tiểu dự án 2                     | 16,44                                                                     | 16,44     | -   | 16,44                                               | 16,44     | -   | -          | -               | -   |                                                                                                                                              |
| 6  | Dự án 10                         | 144,35                                                                    | 144,35    |     | 144,35                                              | 144,35    |     |            |                 |     |                                                                                                                                              |

| TT | Chủ đầu tư/dầu mỗi giao kế hoạch | Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 về trước kéo dài sang năm 2026          |           |     |                                                     |           |     | Chênh lệch |                 |     | Ghi chú |
|----|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------|-----|-----------------------------------------------------|-----------|-----|------------|-----------------|-----|---------|
|    |                                  | Số địa phương đề xuất điều chỉnh tại Công văn số 1977/UBND ngày 28/7/2026 |           |     | Số theo Quyết định 691 của UBND tỉnh ngày 25/8/2026 |           |     |            |                 |     |         |
|    |                                  | Tổng vốn                                                                  | Trong đó: |     | Tổng vốn                                            | Trong đó: |     | Tổng vốn   | Đề nghị nộp trả |     |         |
|    |                                  |                                                                           | NSTW      | NST |                                                     | NSTW      | NST |            | NSTW            | NST |         |
| *  | Tiểu dự án 1                     | 45,31                                                                     | 45,31     |     | 45,31                                               | 45,31     |     |            |                 |     |         |
| *  | Tiểu dự án 2                     | 4,00                                                                      | 4,00      |     | 4,00                                                | 4,00      |     |            |                 |     |         |
| *  | Tiểu dự án 3                     | 95,04                                                                     | 95,04     |     | 95,04                                               | 95,04     |     |            |                 |     |         |

## PHỤ LỤC 02

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 VỀ TRƯỚC KÉO DÀI SANG NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA XÃ ĐẮK RVE**

**Nguồn vốn: ngân sách trung ương**

*(Kèm theo Công văn số /UBND ngày /9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| TT | Chủ đầu tư/đầu mối giao kế hoạch                                                                                                                                       | Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 về trước kéo dài sang năm 2026          |           |     |                                                     |           |     | Chênh lệch |                 |     | Ghi chú |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------|-----|-----------------------------------------------------|-----------|-----|------------|-----------------|-----|---------|
|    |                                                                                                                                                                        | Số địa phương đề xuất điều chỉnh tại Công văn số 1977/UBND ngày 28/7/2026 |           |     | Số theo Quyết định 691 của UBND tỉnh ngày 25/8/2026 |           |     |            |                 |     |         |
|    |                                                                                                                                                                        | Tổng vốn                                                                  | Trong đó: |     | Tổng vốn                                            | Trong đó: |     | Tổng vốn   | Đề nghị nộp trả |     |         |
|    |                                                                                                                                                                        |                                                                           | NSTW      | NST |                                                     | NSTW      | NST |            | NSTW            | NST |         |
|    | TỔNG CỘNG                                                                                                                                                              | 845,5                                                                     | 845,5     | -   | 841,1                                               | 841,1     | -   | 4,46       | 4,46            | -   |         |
|    | Xã Đắk Rve                                                                                                                                                             | 845,5                                                                     | 845,5     | -   | 841,1                                               | 841,1     | -   | 4,46       | 4,46            | -   |         |
| 1  | Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt                                                                                        | 40,6                                                                      | 40,6      | -   | 40,6                                                | 40,6      | -   | -          | -               | -   |         |
| 2  | Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc | 140,5                                                                     | 140,5     | -   | 136,1                                               | 136,1     | -   | 4,46       | 4,46            | -   |         |
| *  | Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi                                              | 140,5                                                                     | 140,5     | -   | 136,1                                               | 136,1     | -   | 4,46       | 4,46            | -   |         |
| 3  | Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực                                                                                                | 6,9                                                                       | 6,9       | -   | 6,9                                                 | 6,9       | -   | -          | -               | -   |         |

| TT | Chủ đầu tư/đầu mối giao kế hoạch                                                                                                                                                                                            | Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 về trước kéo dài sang năm 2026          |           |     |                                                     |           |     | Chênh lệch |                 |     | Ghi chú |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------|-----|-----------------------------------------------------|-----------|-----|------------|-----------------|-----|---------|
|    |                                                                                                                                                                                                                             | Số địa phương đề xuất điều chỉnh tại Công văn số 1977/UBND ngày 28/7/2026 |           |     | Số theo Quyết định 691 của UBND tỉnh ngày 25/8/2026 |           |     |            |                 |     |         |
|    |                                                                                                                                                                                                                             | Tổng vốn                                                                  | Trong đó: |     | Tổng vốn                                            | Trong đó: |     | Tổng vốn   | Đề nghị nộp trả |     |         |
|    |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                           | NSTW      | NST |                                                     | NSTW      | NST |            | NSTW            | NST |         |
| *  | Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường Phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số | 6,9                                                                       | 6,9       |     | 6,9                                                 | 6,9       |     | -          | -               |     |         |
| 4  | Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch                                                                                                         | 5,7                                                                       | 5,7       | -   | 5,7                                                 | 5,7       | -   | -          | -               | -   |         |
| 5  | Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình                                                            | 651,8                                                                     | 651,8     | -   | 651,8                                               | 651,8     | -   | -          | -               | -   |         |
| *  | Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi                                                                         | 651,8                                                                     | 651,8     | -   | 651,8                                               | 651,8     | -   | -          | -               | -   |         |
|    |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                           |           |     |                                                     |           |     |            |                 |     |         |